



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU
Gói thầu: May đo trang phục bảo hộ lao động năm 2023

Kính gửi: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Bên mời thầu: Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Tên gói thầu: May đo trang phục quần áo bảo hộ lao động năm 2023
- Kế hoạch mua sắm gói thầu May đo trang phục quần áo BHLĐ năm 2023 đăng trên mạng nội bộ Petrolimex.com.vn ngày 21/04/2023
- Thư mời chào hàng gói thầu May đo trang phục quần áo BHLĐ năm 2023 đăng trên mạng nội bộ Petrolimex.com.vn 14h00 ngày 27/04/2023
- Các văn bản pháp lý liên quan:
 - + Căn cứ Quyết định số 711/XD-QĐ-HĐQT ngày 18/11/2010 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc hồ sơ thiết kế trang phục BHLĐ Petrolimex;
 - + Căn cứ văn bản số 2083/PLX-HĐBHLĐ ngày 29/12/2022 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc trang bị trang phục BHLĐ Petrolimex đối với người lao động;
 - + Căn cứ Quyết định số 117 ngày 04/04/2023 của Chủ tịch Kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự toán may đo quần áo BHLĐ năm 2023;
 - + Căn cứ Quyết định số 130 ngày 18/04/2023 của Chủ tịch Kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch mua sắm gói thầu May đo trang phục quần áo BHLĐ năm 2023
 - + Căn cứ Quyết định số 141 ngày 23/04/2023 của Chủ tịch Kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu May đo trang phục quần áo BHLĐ năm 2023.
- Thời gian đóng thầu: 10h00 ngày 05/05/2023
- Thời gian mở thầu: 10h15 ngày 05/05/2023
- Thời gian xét thầu từ ngày 05/05/2023.
- Đơn vị xét hồ sơ dự thầu: Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Tài chính- Kế toán Công ty.

2. Danh sách các nhà thầu nộp HSDT:

- Công ty TNHH Thời trang Thủy Thành
- Công ty Cổ phần Cơ khí May Gia Lâm
- Công ty cổ phần Thương mại và đầu tư Đức Giang

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HSDT

1. Đánh giá tính hợp lệ của HSDT

a) HSDT của nhà thầu: Công ty TNHH Thời trang Thủy Thành

Stt	Nội dung đánh giá trong HSDT	Kết quả đánh giá		Ghi chú
		Đạt	Không đạt	
1	Đảm bảo dự thầu theo quy định Mục 18.3 CDNT	X		
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 CDNT	X		
Kết luận		Đạt		

b) HSDT của nhà thầu: Công ty Cổ phần Cơ khí May Gia Lâm

Stt	Nội dung đánh giá trong HSDT	Kết quả đánh giá		Ghi chú
		Đạt	Không đạt	
1	Đảm bảo dự thầu theo quy định Mục 18.3 CDNT	X		
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 CDNT	X		
Kết luận		Đạt		

c) HSDT của nhà thầu: Công ty cổ phần Thương mại và đầu tư Đức Giang

Stt	Nội dung đánh giá trong HSDT	Kết quả đánh giá		Ghi chú
		Đạt	Không đạt	
1	Đảm bảo dự thầu theo quy định Mục 18.3 CDNT	X		
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 CDNT	X		
Kết luận		Đạt		

2. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) HSDT của nhà thầu: Công ty TNHH Thời trang Thủy Thành

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong HSMT			Thông tin trong HSDT	Kết quả đánh giá		Ghi chú
Stt	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng	Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01	X		

	hợp đồng do lỗi của nhà thầu	thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu	năm 2020 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 chương III			
2	Thực hiện nghĩa vụ thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.		X		
3	Năng lực tài chính					
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	Thông tin từ báo cáo tài chính Giá trị tài sản ròng: 743.425.043 VNĐ	X		
3.2	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT) của 03 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (2020-2021-2022) của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 900.000.000 VNĐ.	Thông tin từ báo cáo tài chính Doanh thu bình quân năm (không bao gồm thuế VAT) 8.864.913.355 VNĐ	X		
4	Năng lực sản xuất hàng hóa	Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh năng lực sản xuất hàng hóa tương tự về tính chất với hàng hóa thuộc gói thầu đáp ứng yêu cầu về sản lượng như sau: Sản lượng trung bình một tháng trong năm gần nhất so với thời điểm đóng thầu đạt tối thiểu: - Quần áo BHLĐ: 1.075 bộ	Tên hợp đồng: Hợp đồng Thiết kế, May đo đồng phục số 25.6/2021/HDDV/XMCT-THUY THANH Giá trị hợp đồng: 235.224.000 VNĐ		X	

5	Khả năng bảo hành	Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo yêu cầu của HSMT.	Cam kết bảo hành toàn bộ hàng hóa cung cấp gói thầu là 12 tháng; Bảo hành logo trên áo BHLĐ Petrolimex lag 09 tháng.	X		
Kết luận				Không đạt		

b) HSDT của nhà thầu: Công ty Cổ phần Cơ khí May Gia Lâm

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong HSMT			Thông tin trong HSDT	Kết quả đánh giá		Ghi chú
Stt	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu	Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 chương III	X		
2	Thực hiện nghĩa vụ thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.		X		
3	Năng lực tài chính					
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	Thông tin từ báo cáo tài chính Giá trị tài sản ròng: 14.684.640.315 VNĐ	X		
3.2	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT) của 03 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (2020-2021-2022) của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 900.000.000 VNĐ.	Thông tin từ báo cáo tài chính Doanh thu bình quân năm (không bao gồm thuế VAT) 39.902.403.851 VNĐ	X		

4	Năng lực sản xuất hàng hóa	Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh năng lực sản xuất hàng hóa tương tự về tính chất với hàng hóa thuộc gói thầu đáp ứng yêu cầu về sản lượng như sau: Sản lượng trung bình một tháng trong năm gần nhất so với thời điểm đóng thầu đạt tối thiểu: - Quần áo BHLĐ: 1.075 bộ	Tên hợp đồng: Phụ lục 02/2023 (kèm HDNT số 01/2023/ĐX-CKGL) Gia công dệt vải dệt kim Giá trị hợp đồng: 140.800.000 VNĐ		X	
5	Khả năng bảo hành	Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo yêu cầu của HSMT.	Cam kết bảo hành toàn bộ hàng hóa cung cấp gói thầu là 12 tháng; Bảo hành logo trên áo BHLĐ Petrolimex là 09 tháng.		X	
Kết luận					Không đạt	

c) HSDT của nhà thầu: Công ty cổ phần Thương mại và đầu tư Đức Giang

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong HSMT			Thông tin trong HSDT	Kết quả đánh giá		Ghi chú
Stt	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu	Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 chương III	X		
2	Thực hiện nghĩa vụ thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.		X		
3	Năng lực tài chính					

3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	Thông tin từ báo cáo tài chính Giá trị tài sản ròng: 152.337.588.254 VNĐ	X		
3.2	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT) của 03 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (2020-2021-2022) của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 900.000.000 VNĐ.	Thông tin từ báo cáo tài chính Doanh thu bình quân năm (không bao gồm thuế VAT) 190.152.478.563 VNĐ	X		
4	Năng lực sản xuất hàng hóa	Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh năng lực sản xuất hàng hóa tương tự về tính chất với hàng hóa thuộc gói thầu đáp ứng yêu cầu về sản lượng như sau: Sản lượng trung bình một tháng trong năm gần nhất so với thời điểm đóng thầu đạt tối thiểu: - Quần áo BHLĐ: 1.075 bộ	Tên hợp đồng: Hợp đồng mua bán số: 001/2021/PGC-HĐ Giá trị hợp đồng: 1.328.743.900 đồng	X		
5	Khả năng bảo hành	Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo yêu cầu của HSMT.	Cam kết bảo hành toàn bộ hàng hóa cung cấp gói thầu là 12 tháng; Bảo hành logo trên áo BHLĐ Petrolimex là 09 tháng.	X		
Kết luận				Đạt		

3. Kết quả đánh giá về kỹ thuật: Được đánh giá theo yêu cầu kỹ thuật tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V của HSMT. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

a) HSDT của nhà thầu: Công ty TNHH Thời trang Thủy Thành

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá			Ghi chú
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt	
1	Năm sản xuất đối với hàng hóa (bao gồm vải) cung cấp cho gói thầu	X			
2	Yêu cầu về kỹ thuật, tiêu chuẩn trang phục, tiêu chí đánh giá, kiểm định	X			
3	Sử dụng loại vải theo đúng quy cách trang phục được phê duyệt	X			
4	Thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Thời hạn bảo hành được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu	X			
5	Tiến độ thực hiện hợp đồng	X			
	Kết luận	Đạt			

b) HSDT của nhà thầu: Công ty Cổ phần Cơ khí May Gia Lâm

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá			Ghi chú
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt	
1	Năm sản xuất đối với hàng hóa (bao gồm vải) cung cấp cho gói thầu			X	NT không tự đánh giá
2	Yêu cầu về kỹ thuật, tiêu chuẩn trang phục, tiêu chí đánh giá, kiểm định			X	NT không tự đánh giá
3	Sử dụng loại vải theo đúng quy cách trang phục được phê duyệt			X	NT không tự đánh giá
4	Thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Thời hạn bảo hành được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu	X			
5	Tiến độ thực hiện hợp đồng	X			
	Kết luận	Không đạt			

c) HSDT của nhà thầu: Công ty cổ phần Thương mại và đầu tư Đức Giang

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá			Ghi chú
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt	
1	Năm sản xuất đối với hàng hóa (bao gồm vải) cung cấp cho gói thầu	X			
2	Yêu cầu về kỹ thuật, tiêu chuẩn trang phục, tiêu chí đánh giá, kiểm định	X			
3	Sử dụng loại vải theo đúng quy cách trang phục được phê duyệt	X			
4	Thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Thời hạn bảo hành được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu	X			
5	Tiến độ thực hiện hợp đồng	X			
	Kết luận	Đạt			

4. Kết quả đánh giá về tài chính: Phương pháp giá thấp nhất

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Giá dự thầu (VNĐ)	Giá trị giảm giá (VNĐ)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (VNĐ)	Xếp hạng nhà thầu (VNĐ)
1	Công ty cổ phần Thương mại và đầu tư Đức Giang	650.375.000	617.265.000	0	617.265.000	1
2	Công ty TNHH Thời trang Thủy Thành	650.375.000	632.637.500	0	632.637.500	2
3	Công ty Cổ phần Cơ khí May Gia Lâm	650.375.000	650.375.000	0	650.375.000	3

(Giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%)

5. Đánh giá phương án kỹ thuật thay thế trong HSDT: Không có

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá HSDT

Trên cơ sở đánh giá HSDT, kết quả đánh giá HSDT được tổng hợp theo các nội dung cơ bản như sau:

Stt	Nội dung	Nhà thầu		
		Công ty Cổ phần Thương mại và đầu tư Đức Giang	Công ty TNHH Thời trang Thủy Thành	Công ty Cổ phần Cơ khí May Gia Lâm
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của HSDT	Đạt	Đạt	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt	Không Đạt	Không Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt	Đạt	Không Đạt
4	Giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (VNĐ) đã bao gồm thuế VAT 10%	617.265.000	632.637.500	650.375.000
	Kết luận	Đạt	Không đạt	Không đạt

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá HSDT gói thầu “May đo trang phục quần áo bảo hộ lao động năm 2023” Phòng Tổ chức – Hành chính và phòng Tài chính – Kế toán đưa ra kết luận và đề nghị về kết quả dự thầu như sau:

- Tên nhà thầu được đề nghị trúng thầu:
Công ty cổ phần thương mại và đầu tư Đức Giang
Giá đề nghị trúng thầu (đã bao gồm thuế VAT): 617.265.000 đồng.
(Sáu trăm mười bảy triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)
- Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 75 ngày.

Kính trình Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty xem xét và tiến hành mời nhà thầu Công ty cổ phần thương mại và đầu tư Đức Giang thương thảo hợp đồng để Phòng Tổ chức – Hành chính và phòng Tài chính – Kế toán có cơ sở triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đúng tiến độ./.

PHÒNG TCHC



PHÒNG TCKT



CHỦ TỊCH KIÊM GIÁM ĐỐC



Quản Ngọc Sơn

Nơi nhận:

- CT kiêm GD (C/đạo);
- TCHC, TCKT (T/hiện);
- Lưu: VT. TCHC (3b).